

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 05...tháng 06...năm 2026 Ca: A./.../....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	54915	73,8	19	1075	13,8	233,7	102	110	Trần Q. Nghiệm	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1									Trần Q. Nghiệm	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	50079	72	21	343	6,7	43,7	102	110	Nguyễn Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	45817	49,2	21	0,8	1,7	14	102	110	Trần Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		50270	65	20,3	472	7,4	97,1	102	110		

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

MB-NMB-231

☐ Lò hơi Động lực; ☒ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày ... tháng ... năm 2026. Ca: A./B./C.

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Chú thích
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	64771	57,6	21,5	19,5	1,4	1,4	104,0	154,3	Nguyễn Văn Sáng	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	64194	57,5	21,5	20,6	1,4	1,5	103,8	154,2	Nguyễn Văn Sáng	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	60590	56,3	21,4	22,2	1,4	1,5	89,7	147,9	Nguyễn Văn Tuấn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		63949	57,4	21,5	20,7	1,4	1,5	100,7	153,7	Nguyễn Văn Tuấn	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
NHÀ MÁY ĐIỆN

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☒ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp
Ngày 05...tháng 06...năm 2016 Ca: 1/.../....

MB-NMB-231

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	122495,3	45,4	-	2,5	-	0,6	99,9	104,5	Trần Hữu Tung	Viết bị đo O ₂ , SO ₂
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										đang chờ sửa chữa,
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										đang chờ sửa chữa,
	Giá trị trung bình theo ca	123091	45,2	-	2,5	-	0,6	99,8	104,3	Lê Hồng Thang	đang chờ sửa chữa,
Chiều	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										đang chờ sửa chữa,
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										đang chờ sửa chữa,
	Giá trị trung bình theo ca	123177	44,8	-	2,5	-	0,6	99,7	103,9	Trần Hữu Tung	đang chờ sửa chữa,
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										đang chờ sửa chữa,
Đêm	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										đang chờ sửa chữa,
	Giá trị trung bình ngày:	123084	45,2	-	2,5	-	0,6	99,8	104	Trần Hữu Tung	đang chờ sửa chữa,

Ghi chú: "-": Không quy định
- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.